

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI  
VÙNG NAM BỘ

Số: ~~189~~ QĐ-VKHXHVNB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ

### VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VÙNG NAM BỘ

Căn cứ Quyết định số 35QĐ-KHXH ngày 17/01/2024 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 09 tháng năm 2024 của Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ theo biểu 02 đính kèm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Phòng Hành chính - Tổng hợp tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu: VT, TV.

KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG PHỤ TRÁCH



Vũ Tuấn Hưng

Đơn vị: Viện KHXH Vùng Nam Bộ  
Chương: 045

Mẫu biểu số 02  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 10 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 09 THÁNG NĂM 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng/2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (9 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	14.756,3	9.741,0	66,01	100,20
I	Nguồn ngân sách trong nước	14.756,3	9.741,0	66,01	100,20
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	14.756,3	9.741,0	66,01	100,20
	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ ( đề tài/nhiệm vụ cấp bộ, cấp cơ sở, hoạt động khoa học chung)	2.793,0	1.460,0	52,27	65,80
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	11.026,3	7.894,0	71,59	111,15
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	937,0	387,0	41,30	96,48
2.3					

Ngày 10 tháng 10 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị  
VIỆN (Chữ ký, dấu)  
KHOA HỌC  
XÃ HỘI VÙNG  
NAM BỘ  
Vũ Tuấn Hưng